

\*

Số 53-KH/ĐU

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/01/2026  
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo  
tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 03/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TU); Căn cứ Kế hoạch số 56-KH/TU, ngày 15/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 56-KH/TU), Đảng ủy xã Minh Tân xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí của giáo dục và đào tạo đối với sự nghiệp phát triển đất nước, của tỉnh và địa phương.

- Xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để không ngừng phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của xã, góp phần vào sự phát triển của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình.

- Phân công rõ trách nhiệm triển khai thực hiện cho từng cơ quan, đơn vị với lộ trình, mục tiêu cụ thể.

#### 2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo phải cụ thể, khả thi, gắn với tình hình thực tiễn tại địa phương, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của xã.

- Công tác phát triển giáo dục và đào tạo phải huy động được sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự chỉ đạo của UBND xã; huy động được sự tích cực tham gia của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

- Phát triển giáo dục và đào tạo xã Minh Tân theo hướng đồng bộ, hiện đại, bền vững, kết hợp hài hòa giữa truyền thống hiếu học và tinh hoa tri thức nhân loại.

Tập trung phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực và kỹ năng hội nhập, nâng cao chỉ số phát triển con người (HDI).

- Phát triển hệ thống giáo dục mở, bảo đảm công bằng và bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, phục vụ học tập suốt đời, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo.

- Duy trì, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục trong nhóm khá của tỉnh, góp phần nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

### **2.1. Về chất lượng giáo dục và đào tạo**

- Hoàn thành Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mức độ 3 đối với cấp Tiểu học và THCS, duy trì chất lượng Phổ cập xóa mù chữ Mức độ 2.

- Phân đầu năm trong nhóm 35 xã, phường dẫn đầu trong tỉnh về chất lượng thi vào lớp 10 trung học phổ thông và top 50 xã, phường trong tỉnh về số lượng hoặc tỷ lệ đạt giải thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh. Hằng năm, có học sinh đạt giải tại các cuộc thi thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật và Stem, văn hoá - văn nghệ, các cuộc giao lưu cấp tỉnh và cấp quốc gia.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 85%, trong đó 45% có trình độ cao đẳng - trung cấp nghề trở lên.

- Xã Minh Tân được công nhận cộng đồng học tập cấp xã.

- 100% học sinh được tham gia đa dạng hoạt động trải nghiệm, thực hành, rèn luyện thực tiễn gắn với giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, hướng nghiệp, kỹ năng mềm...

- Có mô hình giáo dục đạo đức, lối sống, các thiết chế văn hóa học đường phù hợp với từng cấp học; có chương trình, định hướng để nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục.

### **2.2. Về đội ngũ**

- Phân đầu bảo đảm tỷ lệ giáo viên/nhóm, lớp ở các cấp học đạt mức tối đa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- 100% giáo viên các cấp có trình độ đào tạo đạt chuẩn; phân đầu tỷ lệ giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn đạt khoảng 33%.

### **2.3. Về cơ sở hạ tầng và nguồn lực đầu tư**

- Phân đầu duy trì tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 100%, trong đó có ít nhất 02 trường của cấp học Mầm non và THCS được công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

- Tiếp tục quy hoạch, mở rộng diện tích cho các trường mầm non, phổ thông. Quy hoạch, mở rộng diện tích cho các trường mầm non, phổ thông, phân đầu: bảo

đảm cấp mầm non 15 m<sup>2</sup>/trẻ em, cấp phổ thông bảo đảm 20 m<sup>2</sup>/trẻ em, học sinh, học viên đối với các trường trên địa bàn xã. Phân đầu đến năm 2030, diện tích bình quân mỗi trường mầm non, phổ thông đạt 1,35 ha; quy hoạch, bố trí quỹ đất để di chuyển hoặc xây dựng mới từ 1-2 trường mỗi cấp học tại các vị trí phù hợp, với quy mô 3-10 ha/trường, nhằm hình thành các trường tiêu biểu, trọng điểm cấp tỉnh và quốc gia.

- Phân đầu: Đầu tư xây dựng mới 50 phòng học, 05 nhà đa năng, 45 phòng hỗ trợ học tập; 14 phòng hành chính - quản trị. Đồng thời cải tạo các phòng chức năng, phòng Hành chính - quản trị, sân chơi, bãi tập, các khu phụ trợ... tại các nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Bố trí kinh phí cho giáo dục và đào tạo bảo đảm tối thiểu 23% tổng chi ngân sách và cao hơn mức trung bình của tỉnh, đồng thời cao hơn so với tiêu chuẩn, tiêu chí của Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

#### **2.4. Về chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo**

Phân đầu 100% cơ sở giáo dục đạt mức độ chuyển đổi số ở mức độ 3; 100% cơ sở giáo dục phổ thông triển khai nội dung giáo dục khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo.

### **3. Tầm nhìn đến năm 2045**

- Duy trì vững chắc chất lượng Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tiếp tục quy hoạch, mở rộng diện tích cho các trường mầm non, phổ thông. Quy hoạch, mở rộng diện tích cho các trường mầm non, phổ thông. Mục tiêu đến năm 2035 phân đầu bảo đảm diện tích bình quân mỗi trường học của xã đạt 1,6 ha. Đến năm 2045: Phân đầu bảo đảm diện tích bình quân mỗi trường học của xã đạt 1,8 ha.

- Các trường học trên địa bàn xã có cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

**1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong việc phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng lâu dài, bền vững**

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và của toàn dân đối với xây dựng, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng xã hội học tập đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, thôn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo. Người đứng đầu cơ sở giáo dục phải thực sự đổi mới, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội; các trường học trên địa bàn, các thôn.

- Nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân dân về phát triển giáo dục và đào tạo; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong các nhà trường về đổi mới tư duy quản lý, đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, phát triển mô hình, phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội; các trường học trên địa bàn.

## **2. Xây dựng, thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đặc thù, ưu tiên cho phát triển giáo dục và đào tạo**

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội theo Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về phát triển nguồn nhân lực ngành giáo dục; rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, ưu tiên bố trí ngân sách thực hiện các chế độ, chính sách thúc đẩy phát triển giáo dục và đào tạo như: Thu hút người tài; khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo trên địa bàn; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ học nghề cho thanh niên, lao động nông thôn, người nghèo, đối tượng chính sách, thúc đẩy học tập suốt đời và chuyển đổi nghề...

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội; Phòng Kinh tế.

- Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính, phân bổ, đầu tư cho giáo dục và đào tạo; chi ngân sách nhà nước cho giáo dục và đào tạo trên địa bàn bảo đảm tối thiểu 23% tổng chi ngân sách và cao hơn mức tối thiểu của tỉnh.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế.

- Đổi mới cơ chế quản trị cơ sở giáo dục, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy bên trong cơ sở giáo dục theo hướng tinh gọn, khuyến khích đổi mới sáng tạo; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục, đào tạo.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

## **3. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của người dân**

- Phát triển hệ thống giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, đa dạng hoá phương thức học tập; ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong giáo dục để phù hợp với mọi đối tượng người học, thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- rà soát, sắp xếp, hoàn thiện mạng lưới cơ sở giáo dục bảo đảm cân đối, hợp lý giữa quy mô và vùng miền; bảo đảm đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục ở các cấp học; khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục tư thục phù hợp với điều kiện và yêu cầu thực tế; tiếp tục phát triển các mô hình mới như: trường học số, trường học thông minh,...

*Thời gian thực hiện:* Từ năm học 2026 - 2027.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

#### **4. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo; xây dựng phát triển văn hóa đọc**

- Tăng cường cơ sở vật chất, bố trí, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để chủ động triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới; tăng cường quản lý và hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới hiệu quả.

*Thời gian thực hiện:* Từ năm học 2026 - 2027.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường mầm non, cơ sở mầm non tư thục trên địa bàn.

- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá năng lực người học, đánh giá người học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông hướng đến phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học với những kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết thực, hiện đại, hài hòa đức - trí - thể - mỹ; đẩy mạnh giáo dục tích hợp Khoa học, Kỹ thuật, Công nghệ, Nghệ thuật, Toán học (SEM, STEAM); tăng cường hoạt động trải nghiệm, rèn luyện tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và năng lực tự học cho học sinh, hình thành ý thức học tập suốt đời.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng bản lĩnh, ý thức công dân và khát vọng cống hiến của thế hệ trẻ, khơi dậy tinh thần tự hào, tự tôn, bản sắc đất và con người Ninh Bình nói chung và Minh Tân nói riêng. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa đặc thù của địa phương. Tăng cường công tác giáo dục thể chất, tổ chức hoạt động thể thao trường học theo hướng hiện đại.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- Xây dựng và phát triển văn hóa đọc, tủ sách lớp học trong các nhà trường; đầu tư chuẩn hóa thư viện trường học; tiếp tục triển khai thực hiện tốt mô hình trường học “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc”.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp, nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; khuyến khích dạy học một số môn học bằng ngoại ngữ trong giáo dục phổ thông; từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Các trường học trên địa bàn.

## **5. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục**

- Triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo từng giai đoạn, trước mắt là giai đoạn 2026-2030 và chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp đáp ứng yêu cầu đổi mới.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- Cử giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đi đào tạo theo đúng lộ trình. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên; đến năm 2030, 100% giáo viên trên địa bàn có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường. Nêu cao tính gương mẫu của đội ngũ nhà giáo. Tôn vinh các nhà giáo tiêu biểu, tạo động lực để nhà giáo yên tâm công tác, cống hiến.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

## **6. Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục**

- Bố trí ngân sách nhà nước chi cho giáo dục và đào tạo bảo đảm tối thiểu 23% tổng chi ngân sách và cao hơn mức trung bình của tỉnh, đồng thời cao hơn so với tiêu

chuẩn, tiêu chí của Nghị quyết số 71-NQ/TW. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc, phổ cập, miễn học phí, dạy học 2 buổi/ngày, các nhiệm vụ trọng điểm, các chương trình mục tiêu, các ngành nghề mũi nhọn; ưu tiên đầu tư cho vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng nguồn lực hợp pháp cho phát triển giáo dục. Khuyến khích hình thành và phát triển các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh nghèo vượt khó.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- Chủ động rà soát nhu cầu và ưu tiên bố trí nguồn lực, quỹ đất cho các nhà trường. Tiếp tục đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, đầu tư để duy trì và nâng cao chất lượng các trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

*Thời gian thực hiện:* Hoàn thành việc bố trí quỹ đất cho các nhà trường trong năm 2026. Đến năm 2030, 100% các trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia, trong đó ít nhất có 02 trường được công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích cộng đồng, xã hội tham gia phát triển giáo dục, nhất là đầu tư phát triển các loại hình cơ sở giáo dục tư thục đáp ứng nhu cầu xã hội.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

## **7. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

- Thực hiện công bằng và bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân. Chuẩn bị các điều kiện và từng bước triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; thực hiện chính sách hỗ trợ trẻ dưới 36 tháng 10 tuổi được vào học ở nhà trẻ. Duy trì, nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ mức độ 2.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn, các thôn.

- Quan tâm các chế độ, chính sách trợ cấp, ưu đãi khác đối với học sinh là đối tượng chính sách xã hội, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo; chính sách tín dụng giáo dục, học bổng, trợ cấp xã hội cho người học; chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt, tạo cơ hội học tập công bằng cho mọi người.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn, các thôn.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ và truyền thông phù hợp với điều kiện của các cơ sở giáo dục.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Các trường học trên địa bàn.

## **8. Đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, học tập**

- Triển khai hệ thống Giáo dục thông minh tỉnh Ninh Bình về công tác thi, kiểm tra, đánh giá, quản trị, điều hành, dạy và học trong các cơ sở giáo dục. Bảo đảm nguồn nhân lực, các điều kiện về hạ tầng và trang thiết bị công nghệ thông tin trong các cơ sở giáo dục nhằm triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong giáo dục và đào tạo.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế, Phòng văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, tạo điều kiện cho học sinh, giáo viên tham gia nghiên cứu, phát triển sản phẩm khoa học và ứng dụng vào thực tiễn. Gắn kết nội dung nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo với Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

*Cơ quan thực hiện:* Phòng văn hoá - Xã hội, các trường học trên địa bàn.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng uỷ xã**

- Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết số 09-NQ/TU; Kế hoạch số 56-KH/TU và Kế hoạch này bằng các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân hiểu, thực hiện, bảo đảm quy định; tham mưu các giải pháp về công tác cán bộ phục vụ phát triển giáo dục; tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan có liên quan; nghiên cứu cơ chế thu hút, trọng dụng nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực giáo dục.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường kiểm tra, giám sát việc quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, Kế hoạch 56-KH/TU và Kế hoạch này; kiên quyết phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lợi dụng cơ chế, chính sách để chuộc lợi cá nhân, gây thất thoát, lãng phí, tham nhũng tài sản của Nhà nước.

- Văn phòng Đảng uỷ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị các

điều kiện phục vụ sơ kết, tổng kết công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

## **2. Chi bộ UBND xã**

- Là cơ quan đầu mối tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phù hợp với Nghị quyết số 09-NQ/TU, Kế hoạch số 56-KH/TU và Kế hoạch này; cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ cụ thể trên từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, cơ sở; phân kỳ thực hiện, bố trí ngân sách, huy động nguồn lực xã hội; bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cơ sở triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ, chất lượng thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện.

- Cân đối, bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, đồng thời đẩy mạnh huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo của địa phương.

- Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết; kịp thời có những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; đề xuất, kiến nghị những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai thực hiện.

## **3. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân hưởng ứng, tham gia thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, Kế hoạch 56-KH/TU và Kế hoạch này.

- Phát động phong trào thi đua; tăng cường giám sát, phản biện xã hội đối với các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án nhằm phát triển giáo dục và đào tạo.

- Phát huy vai trò tập hợp, vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và nhân dân tham gia xã hội hoá giáo dục như đóng góp xây dựng trường lớp, quỹ khuyến học, hỗ trợ học sinh khó khăn. Qua đó tạo thêm nguồn lực để nâng cao điều kiện dạy và học, góp phần phát triển giáo dục và đào tạo bền vững tại địa phương.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy, (để báo cáo)
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các cơ quan TMGV Đảng ủy xã,
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Trần Thị Ngân**